

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 81 - ĐỨC CHÚA JÊSUS SAI CÁC MÔN ĐỒ CỦA NGÀI ĐI TRUYỀN GIÁO.

Phần 11 - Phần thưởng dành cho những người tiếp đón các tôi tớ của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 10:40-42: Ai rước các người, tức là rước ta; ai rước ta, tức là rước Đấng đã sai ta. Ai rước một đấng tiên tri vì là tiên tri, thì sẽ lãnh phần thưởng của đấng tiên tri; ai rước một người công chính vì là công chính, thì sẽ lãnh phần thưởng của người công chính. Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ ta, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁴⁰He that receiveth^{G1209} you receiveth^{G1209} me, and he that receiveth^{G1209} me receiveth^{G1209} him that sent^{G649} me. ⁴¹He that receiveth^{G2983} a prophet^{G4396} in the name^{G3686} of a prophet^{G4396} shall receive^{G2983} a prophet's^{G4396} reward^{G3408}; and he that receiveth^{G2983} a righteous^{G1342} man in the name^{G3686} of a righteous^{G1342} man shall receive^{G2983} a righteous^{G1342} man's reward^{G3408}. ⁴²And whosoever^{G3739-G1437} shall give^{G4222} to drink^{G4222} unto one^{G1520} of these^{G5130} little^{G3398} ones a cup^{G4221} of cold^{G5593} water only^{G3440} in the name^{G3686} of a disciple^{G3101}, verily^{G281} I say^{G3004} unto you, he shall in no^{G3364} wise lose^{G622} his reward^{G3408}.

Chữ **rước** chép trong câu 40 này, đó là chữ ΔΕΧΟΜΑΙ- dechomai, số 1209 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Tiếp nhận, tiếp đón, tiếp đãi, chứa chấp, chấp nhận, thừa nhận, tin, đi theo*;

Chữ **sai** chép trong câu 40 này, đó là chữ ΑΠΟΣΤΕΛΛΩ- apostello, số 649 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *biệt riêng, để riêng ra, sai phái đi làm nhiệm vụ; đặt để vào (một công việc, một chức vụ)*;

Các chữ **rước** được chép trong câu 41 trên, đó là chữ λαμβάνω- lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bám chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy*;

Chữ **rước** này (λαμβάνω- lambano) chính là chữ **nhận** mà bản tiếng Việt chép trong Giảng 1 câu 12: “Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.”

Chữ **tiên tri** chép trong câu 41 đó là chữ προφήτης- propheteos, số 4396 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Người nói trước sự việc sẽ xảy ra; người phát ngôn bởi sự thần linh cảm hứng; nhà tiên tri*;

Chữ mà bản tiếng Việt chép **vì** là trong câu 41 trên, đó là chữ ΟΝΟΜΑ- onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *một danh xưng, một cái tên, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng*;

Chữ **lãnh** chép trong câu 41 đó là chữ λαμβάνω- lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bám chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy; (cũng là chữ rước trong câu 40)*

Chữ **phần thưởng** chép trong câu 41 đó là chữ μισθός- misthos, số 3408 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *phần thưởng, sự đền đáp lại, sự báo lại*;

Chữ **cho** được chép câu 42 đó là chữ ΠΟΤΙΖΩ- potizo, số 4222 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cung cấp đồ uống, cho, biếu, tặng đồ uống, đồ ăn*;

Toàn nghĩa của ba câu trên có nghĩa là: *Người nào tiếp đón (Tiếp nhận, tiếp đãi, chứa chấp, chấp nhận, thừa nhận, tin, đi theo) người (các người) ấy là tiếp đón (Tiếp nhận, tiếp đãi, chứa chấp, chấp nhận, thừa nhận, tin, đi theo) ta, người nào tiếp đón ta (Tiếp nhận, tiếp đãi, chứa chấp, chấp nhận, thừa nhận, tin, đi theo) ấy là tiếp đón (Tiếp nhận, tiếp đãi, chứa chấp, chấp nhận, thừa nhận, tin, đi theo) Đấng đã sai phái ta. Người nào nhận lãnh (Bám chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy) một đấng tiên tri trong danh một tiên tri sẽ được sở hữu phần thưởng của đấng tiên tri ấy. Bất kể người nào nhận lãnh (Bám chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy) một người trong danh người công bình sẽ nhận lãnh (Bám chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy) phần thưởng của người công bình. Bất kỳ người nào cung cấp (cho, biếu, tặng đồ uống, đồ ăn) cho những kẻ nhỏ (tâm thường) trong danh là môn đồ này một ly nước lạnh thôi, quả thật ta nói với các người rằng, kẻ đó sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.*

Đức Chúa Jêsus đang phán về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, đó là những người được Đức Chúa Trời chọn làm tôi tớ của Ngài để thay Ngài truyền đạt mạng lệnh, ý định, ý muốn của Ngài cho dân sự hay cho một người nào, cho một dân tộc nào bất kỳ, hầu cho ý chỉ của Đức Chúa Trời được nên và khi những người được Đức Chúa Trời sai phái đi làm công việc mà Ngài đã giao cho, thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ trực tiếp ở cùng người đó và giúp cho người đó làm được công việc mà Ngài đã giao và Đức Chúa Trời cũng

giám sát tất cả mọi hành vi của người ta đối với người mà Ngài đã sai đi.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời thi hành công việc này như thế nào đối với người mà Ngài đã chọn và đối với những người liên quan đến người của Đức Chúa Trời đã chọn.

Sáng thế ký 20:1-18: Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đe và Su-rơ. Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình rằng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra sai người bắt Sa-ra. Nhưng trong cơn chiêm bao ban đêm, Đức Chúa Trời hiện đến cùng vua A-bi-mê-léc mà phán rằng: Này, người sẽ chết bởi cơ người đàn bà mà người đã bắt đến; vì nàng có chồng rồi. Vả, vua A-bi-mê-léc chưa đến gần người đó, nên thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa há sẽ hủy diệt cả một dân công bình chăng? Người đó há chẳng nói với tôi rằng: ấy là em gái tôi chăng? và chính người nữ há chẳng nói rằng: ấy là anh tôi sao? Tôi làm sự này bởi lòng ngay thẳng và tay thanh khiết của tôi. Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết người vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi cơ ấy, ta mới ngăn trở người phạm tội cùng ta, và không cho động đến người đó. Bây giờ, hãy giao đàn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đáng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thảy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết. Vua A-bi-mê-léc dậy sớm, đòi các tôi tớ mình đến, thuật lại hết mọi lời, thì họ lấy làm kinh ngạc. Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Người đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà người làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, người đã làm những việc không nên làm đó. Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Người có ý gì mà làm như vậy? Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì cơ vợ tôi mà giết tôi chẳng. Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ. Khi Đức Chúa Trời làm cho tôi lưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Này là ơn của người sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi. Đoạn, vua A-bi-mê-léc đem chiên và bò, tôi trai cùng tớ gái cho Áp-ra-ham, và trả Sa-ra vợ người lại, mà phán rằng: Này, xứ ta sẵn dành cho người; người thích đâu thì ở đó. Rồi vua phán cùng Sa-ra rằng: Đây, ta ban cho anh người một ngàn miếng bạc; số tiền đó dùng cho người như một bức màn che trước mắt về mọi việc đã xảy ra cùng người; và mọi người đều sẽ cho người là công bình. Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con. Vả, lúc trước, vì vụ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, nên Đức Giê-hô-va làm cho cả nhà vua A-bi-mê-léc đều son sẻ.

Đây là trường hợp đầu tiên về việc người ta tin vào Lời Đức Chúa Trời mà chấp nhận đáng tiên tri theo như Lời Đức Chúa Trời đã phán và người tin và tiếp nhận đáng tiên tri đó đã nhận được phần thưởng của đáng tiên tri ấy, đó là lời cầu nguyện của Áp-ra-ham xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con.

Sáng thế ký 41:1-44: Cách hai năm sau, Pha-ra-ôn nằm chiêm bao thấy mình đứng bên bờ sông. Này đâu dưới sông đi lên bảy con bò mập và tốt, ăn cỏ trong ruộng. Rồi này, bảy con bò khác, xấu dạng, gầy guộc, ở dưới sông đi theo lên sau, đến đứng gần các con bò trước trên bờ sông. Bảy con bò xấu dạng, gầy guộc nuốt bảy con bò mập tốt. Pha-ra-ôn bèn thức giấc. Vua nằm ngủ lại, chiêm bao lần thứ nhì, thấy bảy gié lúa chắc, tốt tươi, mọc chung trên một cộng rạ. Kế đó, bảy gié lúa khác lép và bị gió đông thổi hóp, mọc theo bảy gié lúa kia. Bảy gié lúa lép nuốt bảy gié lúa chắc. Pha-ra-ôn bèn thức giấc; và này, thành ra một điềm chiêm bao. Sáng mai, tâm thần người bất định, truyền đòi các pháp-sư và các tay bác sĩ xứ Ê-díp-tô đến, thuật lại điềm chiêm bao mình cho họ nghe; nhưng chẳng có ai bàn được điềm chiêm bao đó cho vua hết. Quan tể chánh bèn tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Bây giờ, tôi nhớ đến lỗi của tôi. Ngày trước, bệ hạ nổi giận cùng quần thần, có cầm ngục quan thượng thiện và tôi nơi dinh quan thị vệ. Trong lúc đó, cùng một đêm kia, chúng tôi có thấy điềm chiêm bao, chiêm bao mỗi người đều có ý nghĩa riêng rõ ràng. Tại đó, cùng chung ngục, có một người Hê-bơ-rơ, còn trẻ, kẻ gia-đình của quan thị vệ; chúng tôi thuật lại cho chàng nghe điềm chiêm bao của mình; chàng bàn rõ ra cho ai mỗi chiêm bao nấy. Rồi ra, công việc xảy đến y như lời chàng bàn: bệ hạ phục chức tôi lại, và xử treo quan kia. Pha-ra-ôn bèn sai đi đòi Giô-sép; họ lập tức tha người ra khỏi ngục, cạo mặt mày cho, biểu thay đổi áo xống, rồi vào chầu Pha-ra-ôn. Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép rằng: Trẫm có thấy một điềm chiêm bao mà chẳng ai bàn ra. Vậy, trẫm nghe rằng khi người ta thuật điềm chiêm bao lại cho, thì người bàn được. Giô-sép tâu rằng: Đó chẳng phải tôi, nhưng ấy là Đức Chúa Trời đem sự bình an đáp cho bệ hạ

vậy. Pha-ra-ôn phán rằng: Này, trong đầm chiêm bao trẫm đang đứng bên bờ sông. Này đâu bảy con bò mập và tốt dưới sông đi lên, đến ăn cỏ trong ruộng. Rồi bảy con bò khác xấu dạng gầy guộc đi theo lên sau; thật trẫm chẳng thấy trong xứ Ê-díp-tô này có bò xấu dạng như vậy bao giờ. Bảy con bò xấu dạng gầy guộc đó nuốt bảy con bò mập tốt trước kia, nuốt vào bụng, mà dường như không có nuốt, vì các con bò đó vẫn xấu dạng như xưa. Trẫm bèn thức giấc; rồi lại thấy đầm chiêm bao khác, là bảy gié lúa chắc tốt tươi mọc chung trên một cọng rạ. Kế đó, bảy gié lúa khác, khô, lép, bị gió đông thổi hóp, mọc theo bảy gié lúa kia; và bảy gié lúa lép đó lại nuốt bảy gié lúa chắc. Trẫm đã thuật đầm chiêm bao này cho các pháp-sư, nhưng không ai giải nghĩa ra được. Giô-sép tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Hai đầm chiêm bao của bệ hạ thấy đó đồng một nghĩa mà thôi; Đức Chúa Trời mách cho bệ hạ biết trước những việc Ngài sẽ làm. Bảy con bò mập tốt đó, tức là bảy năm; bảy gié lúa chắc đó cũng là bảy năm. Ấy chỉ đồng một đầm chiêm bao vậy. Bảy con bò xấu dạng gầy guộc lên theo sau bảy con bò kia, tức là bảy năm; và bảy gié lúa lép bị gió đông thổi hóp đó, tức là bảy năm đói kém. Ấy là điều tôi đã tâu cùng bệ hạ rồi: Đức Chúa Trời có cho bệ hạ thấy những việc Ngài sẽ làm. Này, trong khắp xứ Ê-díp-tô sẽ có bảy năm được mùa dư dật. Nhưng bảy năm đó lại liên tiếp bảy năm đói kém; dân bản xứ đều sẽ quên sự dư dật đó, và ách đói kém sẽ làm cho toàn xứ hao mòn. Và vì sự đói kém liên tiếp này lớn quá, nên thiên hạ chẳng còn thấy chi về sự dư dật đó nữa. Nếu đầm chiêm bao đến hai lần cho bệ hạ, ấy bởi Đức Chúa Trời đã quyết định điều đó rồi, và Ngài mau mau lo làm cho thành vậy. Bây giờ bệ hạ khá chọn một người thông minh trí-huệ, lập người lên làm đầu trong xứ Ê-díp-tô, cùng lập các ủy viên trong xứ, để góp một phần năm của số thâu vào trong bảy năm được mùa dư dật đó. Họ hãy thâu góp hết thảy mùa màng trong bảy năm được mùa dư dật sẽ đến sau này, cùng thâu nhập lúa mì sẵn dành cho Pha-ra-ôn, dùng làm lương để dành trong các thành, và họ hãy giữ gìn lấy. Các lương thực này phải để dành cho bảy năm đói kém sẽ đến trong xứ Ê-díp-tô, hầu cho xứ này khỏi bị diệt bởi sự đói kém đó. Các lời này đẹp ý Pha-ra-ôn và quần thần. Pha-ra-ôn phán cùng quần thần rằng: Chúng ta há dễ tìm một người như người này, có thần minh của Đức Chúa Trời được sao? Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép rằng: Vì Đức Chúa Trời xui cho người biết mọi việc này, thì chẳng còn ai được thông minh trí-huệ như người nữa. Vậy, người sẽ lên cai trị nhà trẫm; hết thảy dân sự của trẫm đều sẽ vâng theo lời người. Trẫm lớn hơn người chỉ vì ngự ngôi vua mà thôi. Pha-ra-ôn lại phán cùng Giô-sép rằng: Hãy xem! trẫm lập người cầm quyền trên cả xứ Ê-díp-tô. Vua liền cỡi chiếc nhẫn trong tay mình, đeo vào tay Giô-sép, truyền mặc áo vải gai mịn, và đeo vòng vàng vào cổ người; rồi, truyền cho lên ngồi xe sau xe vua, có người đi trước hô rằng: Hãy quỳ xuống! Ấy, Giô-sép được lập lên cầm quyền cả xứ Ê-díp-tô là vậy. Pha-ra-ôn lại phán cùng Giô-sép: Ta là Pha-ra-ôn, nhưng nếu chẳng có người, thì trong cả xứ Ê-díp-tô không có ai giơ tay đưa chân lên được.

Đây là trường hợp thứ hai mà vua của xứ Ê-díp-tô đã nhận biết Giô-sép là người có thần minh của Đức Chúa Trời và đó là dấu hiệu về uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của một người công bình và cũng là người có ơn tiên tri của Đức Chúa Trời, (gọi tắt là người của Đức Chúa Trời) và sự tiếp nhận đó được thể hiện qua việc trao nhẫn uy quyền của vua cho Giô-sép, người của Đức Chúa Trời và kết quả là cả xứ Ê-díp-tô đều nhận được phần thưởng từ Giô-sép, là người mà Đức Chúa Trời đã sai đến xứ Ê-díp-tô để hoàn thành kế hoạch của Ngài dành cho xứ Ê-díp-tô và cho dòng dõi của Áp-ra-ham.

Sáng thế ký 45:1-8: Bây giờ, Giô-sép không còn thể nào cầm lòng cho đau được trước mặt các người hầu chung quanh, bèn la lên rằng: Hãy đuổi họ ra hết thảy! Khi Giô-sép tỏ thật cùng các anh em mình, thì không có một người nào khác ở tại đó hết. Người cất tiếng lên khóc; dân Ê-díp-tô nghe và nhà Pha-ra-ôn nghe nữa. Giô-sép nói cùng anh em rằng: Tôi là Giô-sép. Cha tôi còn sống chăng? Nhưng trước mặt người các anh em bối rối, chẳng đáp lời được. Người lại nói rằng: Các anh em hãy lại gần tôi. Họ bèn lại gần. Người nói: Tôi là Giô-sép, em mà các anh đã bán đặng bị dẫn qua xứ Ê-díp-tô. Bây giờ, đừng sầu não, và cũng đừng tiếc chi về điều các anh đã bán tôi đặng bị dẫn đến xứ này; vì để giữ gìn sự sống các anh, nên Đức Chúa Trời đã sai tôi đến đây trước các anh. Kìa, hai năm rồi trong xứ đã bị đói kém, và còn năm năm nữa sẽ không còn cày cấy chi, gặt hái chi được hết. Đức Chúa Trời sai tôi đến đây trước, đặng làm cho các anh còn nổi dòng trên mặt đất, và nương một sự giải cứu lớn đặng giữ gìn sự sống cho anh em. Không, chẳng phải các anh sai tôi đến đây đâu, ấy là Đức Chúa Trời; Ngài dường đặt tôi làm cha Pha-ra-ôn, cai quản cả nhà người, và trị khắp xứ Ê-díp-tô.

Nguyên tắc làm việc của Nước Đức Chúa Trời là hễ người nào được Đức Chúa Trời sai đi thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ ở trên những người đó và trên những người thuộc về người đó để giúp cho họ làm trọn công việc mà Đức Chúa Trời đã sai bảo.

Khi tiên tri Ê-li vì sợ hãi người ta giết mình mà bỏ chạy cứu lấy mạng mình, thì Đức Giê-hô-va đã chọn người khác thay thế người để làm phần công việc còn lại theo ý của Ngài.

1 Các vua 19:11-21: Đức Chúa Trời phán với người rằng: Hãy đi ra, đứng tại trên núi trước mặt Đức Giê-hô-va. Này Đức Giê-hô-va đi ngang qua, có một ngọn gió mạnh thổi dữ tợn trước mặt Ngài, xé núi ra, và làm tan nát các hòn đá; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong trận gió. Sau trận gió có cơn động đất; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong cơn động đất. Sau cơn động đất có đám lửa; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong đám lửa. Sau đám lửa, có một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ. Khi Ê-li vừa nghe tiếng đó, thì lấy áo tối bao phủ mặt mình, đi ra đứng tại nơi miệng hang; này có một tiếng phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người làm chi đây? Người thưa rằng: Tôi rất nóng nẩy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước của Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng tìm cách cắt mạng sống tôi. Nhưng Đức Giê-hô-va đáp với người rằng: Hãy bắt con đường đồng vắng đi đến Đa-mách. Khi đến rồi, người sẽ xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri; người cũng sẽ xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và người sẽ xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri thế cho người. Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết. Nhưng ta đã để dành lại cho ta trong Y-sơ-ra-ên bảy ngàn người không có quỳ gối xuống trước mặt Ba-anh, và môi họ chưa hôn nó. Từ đó, Ê-li đi, gặp Ê-li-sê, con trai của Sa-phát đang cày có mười hai đôi bò trước mặt mình, chính người cầm đôi thứ mười hai. Ê-li đi ngang qua người, ném áo choàng mình trên người. Ê-li-sê bèn bỏ bò mình, chạy theo Ê-li mà nói rằng: Xin cho phép tôi hôn cha và mẹ tôi đã, đoạn tôi sẽ theo ông. Ê-li đáp: Hãy đi và trở lại; vì ta nào có làm gì cho người đâu. Ê-li-sê bèn lìa khỏi Ê-li trở về, bắt một đôi bò giết đi, và lấy cày làm củi mà nấu thịt nó, rồi cho các tôi tớ mình ăn. Đoạn, người đứng dậy, đi theo Ê-li, và hầu việc người.

Căn cứ theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì chính tiên tri Ê-li sẽ xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri; người cũng sẽ xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và người sẽ xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri thế cho người. Nhưng khi chúng ta theo dõi công việc này, thì tiên tri Ê-li đã không trực tiếp xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên, mà là tôi tớ của tiên tri Ê-li-sê làm công việc này theo sự mưu luận của Đức Chúa Trời.

2 Các vua 9:1-13: Đấng tiên tri Ê-li-sê gọi một người trong bọn môn đồ của những tiên tri, mà nói rằng: Hãy thắt lưng, đem ve dầu này theo người, và hãy đi đến Ra-mốt tại Ga-la-át. Khi người đã đến đó, hãy kiếm Giê-hu là con trai của Giô-sa-phát, cháu Nim-si, ở đâu; đoạn người sẽ vào, khiến người chỗi dậy khỏi anh em mình, và dẫn người vào trong một phòng kín. Bấy giờ, người sẽ lấy ve dầu, đổ trên đầu người, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Đoạn, hãy mở cửa ra và trốn đi, chớ trì hoãn. Như vậy, người tôi tớ trai trẻ của đấng tiên tri đi đến Ra-mốt tại Ga-la-át. Khi người đến, các quan tướng đạo quân đang ngồi. Người nói với Giê-hu rằng: Hỡi quan tướng, tôi có chuyện nói với ông. Giê-hu đáp rằng: Có chuyện nói với ai trong chúng ta? Người trai trẻ đáp: Hỡi quan tướng, với ông. Vậy, Giê-hu đứng dậy, và đi vào trong nhà. người trai trẻ bèn đổ dầu trên đầu người, và nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Đức Giê-hô-va. Người sẽ đánh giết nhà A-háp, chủ người; và ta sẽ báo Giê-sa-bên về huyết của các tiên tri, tôi tớ ta, cùng huyết của hết thầy tôi tớ của Đức Giê-hô-va. Cả nhà A-háp sẽ bị diệt hết; các người nam của nhà A-háp, vô luận kẻ nô lệ hay là người được tự do ta sẽ giết khỏi trong Y-sơ-ra-ên; và ta sẽ làm cho nhà A-háp giống như nhà Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, và giống như nhà Ba-ê-sa, con trai của A-hi-gia. Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên trong đồng Gít-rê-ên, chẳng có ai chôn người. Đoạn, người trai trẻ mở cửa ra và chạy trốn. Giê-hu bèn đi ra, đến cùng các tôi tớ của chủ mình. Chúng nó hỏi rằng: Mọi sự bình an chớ? Kể từ ngày này đến kiếm anh mà chi? Người đáp với chúng nó rằng: Các người biết người và lời của người nói. Nhưng chúng nó đáp rằng: Nói dối! Hãy nói cho chúng ta. Vậy, người nói với chúng rằng: Người có nói với ta cách này cách kia, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Ai nấy liền

lật đặt lấy quần áo mình, trải xuống dưới chân người trên các nấc thang. Đoạn, chúng nó thổi kèn, và tung hô rằng: Giê-hu làm vua!

Ê-li-sê nhận biết phần công việc của mình phải hoàn thành cho ý muốn của Đức Giê-hô-va được nên, nhưng người đã không trực tiếp gặp Giê-hu mà người đã sai một tôi tớ của mình làm công việc này. Khi kẻ tôi tớ của Ê-li-sê gặp Giê-hu, người đã truyền cho Giê-hu Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán và như vậy, công việc của Đức Giê-hô-va được hoàn thành qua tiên tri Ê-li và Ê-li-sê, vì kẻ tôi tớ của Ê-li-sê đã nhận lãnh mạng lệnh của tiên tri Ê-li-sê mà truyền đặt Lời phán của Đức Giê-hô-va cho Giê-hu và Thần của Đức Giê-hô-va đã ở cùng kẻ tôi tớ đó, khiến Giê-hu và những người theo Giê-hu đều tin lời của người đó và chính Thần của Đức Giê-hô-va làm trọn công việc của Ngài trên những người mà Ngài đã chọn cho công việc đó.

Để hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại, Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm trọn công việc đó, nhưng tự Con một của Đức Chúa Trời sẽ không thể làm trọn được công việc này, vì công việc này đòi hỏi một thời gian dài để cứu rỗi loài người, trong khi Con một của Đức Chúa Trời sẽ chỉ có thể hoàn thành giá cứu chuộc mà không thể thi hành tiếp công việc ban phát giá cứu chuộc đến cho muôn dân trải hàng ngàn năm được. Vậy thì làm thế nào mà Con một của Đức Chúa Trời có thể hoàn thành ý chỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ?

Ê-sai 53:1-10: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiệp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thanh vượng.

Để Đấng Christ - Con một Đức Chúa Trời hoàn thành được ý chỉ mình, Đức Giê-hô-va đã sửa soạn cho Đấng Christ một thân thể cả thuộc thể và thuộc linh và như vậy, Đấng Christ sẽ hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại và thân thể của Ngài hoàn thành phần còn lại là rao truyền sự cứu rỗi cho muôn dân cho tới khi công việc đó được hoàn thành.

Hê-bơ-rơ 10:5-22: Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nay tôi đến-Trong sách có chép về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hi sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây này, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặt lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả. Phàm thầy tế lễ mỗi ngày đứng hầu việc và năng dâng của lễ đồng một thức, là của lễ không bao giờ cất tội lỗi được, còn như Đấng này, đã vì tội lỗi dâng chỉ một của lễ, rồi ngồi đời đời bên hữu Đức Chúa Trời, từ rày về sau đang đợi những kẻ thù nghịch Ngài bị để làm bệ dưới chân Ngài vậy. Vì nhờ dâng chỉ một của lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời. Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: Chúa phán: Đây là giao ước ta lập với chúng nó sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi hễ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà

Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa.

Trước hết, Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn một thân thể để Thần của Ngài ngự trên thân thể đó mà Đấng Christ được sanh ra, đó là một nữ đồng trinh tên gọi là Ma-ri thuộc dòng dõi vua Đa-vít.

Lu-ca 1:30-35: **Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Này, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng rất cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Trời cũng đã sắm sẵn cho Đấng Christ một thân thể thuộc linh để thi hành sự cứu chuộc nhân loại, thân thể đó chính là Hội-thánh hữu hình của Đấng Christ ở trên đất này, do Thánh-Linh của Đấng Christ cai trị.

Rô-ma 7:1-6: **Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặt thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặt hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự.**

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Từ bộ não, tức là cái đầu mà ra các mạng lệnh cho các chi thể thi hành các ý đã định thể nào, thì ý chỉ của Đức Chúa Trời cũng sẽ được thi hành qua các tạo vật của Ngài và ý chỉ của Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ được thi hành qua Hội-thánh, là thân thể của Ngài thể đó.

Các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ là các chi thể trong thân thể của Ngài sẽ thi hành công việc mà Ngài đã giao cho và như vậy, ý chỉ của Đức Chúa Cha sẽ thông qua Đức Chúa Con mà được thực thi và sự thực thi ý chỉ đó được hoàn thành qua các chi thể trong thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ.

Khi **Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người**, ấy là Áp-ra-ham đã đại diện cho Đức Giê-hô-va vậy, vì thế gian không nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nên thông qua Áp-ra-ham - người của Đức Chúa Trời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ quyền phép của Ngài ra cho thế gian biết Danh Ngài.

Cũng một lễ đó, khi giải nghĩa diêm chiêm bao cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, Giô-sép đã tôn vinh Đức Giê-hô-va và tỏ cho Pha-ra-ôn biết chiêm bao đó là đến từ Đức Giê-hô-va và Pha-ra-ôn nhờ các lời chứng của Giô-sép mà tin rằng Giô-sép là người của Đức Chúa Trời và Pha-ra-ôn đã tin đó là sự quyết định của Đức Giê-hô-va. Vì Pha-ra-ôn đã tin, nghĩa là người chấp nhận, tiếp đãi Giô-sép như tiếp đãi sứ giả của Đức Giê-hô-va vậy và bởi đó mà cả xứ Ê-díp-tô và cả nhà của Gia-cốp được cứu khỏi nạn đói và sự được giải cứu đó chính

là phần thưởng của người công bình đối với Pha-ra-ôn và xứ Ê-díp-tô vậy.

Khi Giê-hu nhận được sự xúc dầu của một kẻ tội lỗi của tiên tri Ê-li-sê, người đã tin các lời được nói qua môi miệng của kẻ tội lỗi đó, nghĩa là người đã chấp nhận, đã tiếp đãi sứ giả truyền mạng lệnh của Đức Giê-hô-va vậy, nên mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã phán qua Ê-li, qua Ê-li-sê và qua kẻ tội lỗi của Ê-li-sê mà được ứng nghiệm cho Giê-hu.

Cùng một nguyên tắc đó, Đức Chúa Jêsus đã phán và Lời phán của Ngài trời đất cũng phải nghe và phải vâng theo, đó là bất cứ người nào tiếp đón (*tiếp nhận, tiếp đãi, chứa chấp, chấp nhận, thừa nhận, tin, đi theo*) các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ thì ấy là người ấy tiếp đón (*tiếp nhận, tiếp đãi, chứa chấp, chấp nhận, thừa nhận, tin, đi theo*) Đức Chúa Jêsus Christ vậy, vì các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đang thi hành công việc trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong mạng lệnh này, chúng ta cần chú ý tới chủ đề, đó Đức Chúa Jêsus đang phán với các môn đồ của Ngài, là những người được Ngài chọn và sai đi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành và làm chứng về Đức Chúa Jêsus và như vậy, khi người ta thấy các môn đồ của Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ hoặc họ đang thi hành chức vụ làm chứng nhân cho Chúa, cũng như dân Y-sơ-ra-ên đối xử với các thầy tế lễ đang nhậm chức vậy, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ hành động trên những người ấy để bảo vệ, để giúp đỡ họ thi hành công việc của Nước Đức Chúa Trời và Thần của Đức Giê-hô-va sẽ chiếu theo các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán mà thi hành đối với những người tiếp đón hoặc không tiếp rước của môn đồ của Ngài.

Đối với các tội lỗi được Chúa dùng làm kẻ nói tiên tri hoặc thi hành chức vụ tiên tri, thì sự tiếp đón những người đó không chỉ đơn giản là sự tiếp đón (*tiếp nhận, tiếp đãi, chứa chấp, chấp nhận, thừa nhận, tin, đi theo*) mà người ta phải tiếp nhận người ấy như một sứ mệnh phải tuân theo như là sự nhận lãnh cho mình (*bám chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy*) người ấy cho mình trọn thời gian cho đến khi người ấy hoàn thành công việc mà Chúa đã giao cho người ấy đến với mình vậy, bởi vì chức vụ tiên tri hay là kẻ tội lỗi Chúa được sai nói tiên tri cho người nào thì ấy là một công việc quan trọng mà Đức Chúa Trời muốn cho người ấy nhận biết được. Thái độ tiếp đón đáng tiên tri (*người của Đức Chúa Trời*) rất quan trọng, vì không phải hết thảy những người được chọn làm tội lỗi Chúa sẽ được ơn nói tiên tri và Đức Chúa Trời sẽ chiếu theo thái độ của người ta mà làm ơn cho hoặc là cất phần thưởng của người ấy.

1 Các vua 17:1-24: Ê-li ở Thi-sê-be, là một người trong bọn đã sang ngụ Ga-la-át, nói với A-háp rằng: Ta đứng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hằng sống mà thề rằng: Mấy năm về sau đây, nếu ta chẳng nói, chắc sẽ không có sương, cũng không có mưa. Đoạn có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy người rằng: Hãy đi khỏi đây, qua phía đông, và ẩn người bên khe Kê-rít, đối ngang Giô-đanh. Người sẽ uống nước của khe, và ta đã truyền cho chim quạ nuôi người tại đó. Vậy, Ê-li đi, vâng theo lời của Đức Giê-hô-va, và đến ở nơi mé khe Kê-rít đối ngang Giô-đanh. Buổi mai và buổi chiều chim quạ đem bánh và thịt cho người; và người uống nước khe. Nhưng trong ít lâu, thì khe bị khô, vì trong xứ không có mưa. Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng: Hãy trỗi dậy, đi đến Sa-rép-ta, thành thuộc về Si-đôn, và ở tại đó; kìa, ta đã truyền cho một người góa bụa ở thành ấy lo nuôi người. Vậy, người đứng dậy đi đến Sa-rép-ta. Khi đến cửa thành, người thấy một người đàn bà góa lượm củi, bèn kêu mà nói rằng: Ta xin người hãy đi múc một chút nước trong bình để cho ta uống. Nàng bèn đi múc nước. Nhưng người kêu lại và nói với nàng rằng: Cũng hãy đem trong tay người cho ta một miếng bánh nữa. Nàng đáp: Tôi chỉ mạng sống của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông mà thề, tôi không có bánh, chỉ có một nắm bột trong vò và một chút dầu trong bình; này tôi lượm hai khúc củi, đoạn về nấu dọn cho tôi và con trai tôi; khi ăn rồi, chúng tôi sẽ chết. Nhưng Ê-li tiếp rằng: Chớ sợ chi, hãy trở về, làm y như người đã nói; song trước hãy dùng bột ấy làm cho ta một cái bánh nhỏ, rồi đem ra cho ta; kế sau người sẽ làm cho người và cho con trai người. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Bột sẽ không hết trong vò, và dầu sẽ không thiếu trong bình, cho đến ngày Đức Giê-hô-va giáng mưa xuống đất. Vậy, nàng đi và làm theo điều Ê-li nói. Nàng và nhà nàng, luôn với Ê-li ăn trong lâu ngày. Bột chẳng hết trong vò, dầu không thiếu trong bình, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Ê-li mà phán ra. Sau một ít lâu, con trai của người đàn bà, tức là chủ nhà, bị đau; bệnh rất nặng đến nỗi trong mình nó chẳng còn hơi thở. Người đàn bà bèn nói với Ê-li rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi với ông có việc chi chẳng? Có phải ông đến nhà tôi đặng nhắc lại những tội lỗi tôi và giết con tôi chẳng? Người đáp với nàng rằng: hãy giao con nàng cho ta. Người bồng nó khỏi tay mẹ nó, đem lên phòng cao, chỗ người ở, và để nó nằm trên giường mình. Đoạn, người

kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va mà rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! có sao Ngài giáng tai họa trên người đàn bà góa này, nhà nàng là nơi tôi trú ngụ, mà giết con trai người đi? Người nằm áp trên mình con trẻ ba lần, lại kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va nữa mà rằng: Ôi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin Chúa khiến linh hồn của đứa trẻ này trở lại trong mình nó. Đức Giê-hô-va nhậm lời của Ê-li; linh hồn của đứa trẻ trở lại trong mình nó, và nó sống lại. Ê-li bồng đứa trẻ, đi xuống lâu, vào trong nhà dưới, giao cho mẹ nó mà nói rằng: Hãy xem, con nàng sống. Nàng bèn nói cùng Ê-li rằng: Bây giờ tôi nhìn biết ông là một người của Đức Chúa Trời, và lời phán của Đức Giê-hô-va ở trong miệng ông là thật.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, khi Ngài muốn làm ơn cho người nào, thì Ngài cũng muốn cho người đó phải trả một giá, đó là đức tin và sự vâng lời. Để cứu người đàn bà góa cùng đứa con khỏi nạn đói huỷ diệt, Đức Giê-hô-va đã sai tôi tớ của Ngài đến nhà của người vào đúng lúc bột và dầu chỉ còn bữa cuối cùng mà thôi và Đức Giê-hô-va muốn người đàn bà ấy vâng lời tiên tri Ê-li (người của Đức Chúa Trời) hầu cho Ngài sẽ ban phước lại cho người và sự ban phước đó không chỉ hạn chế cho chính người đàn bà đó cùng đứa con của mình, mà còn là một sự dạy dỗ cho cả dân Y-sơ-ra-ên nữa, vì dân Y-sơ-ra-ên đã không tin các lời mà tiên tri Ê-li đã nhân danh Đức Giê-hô-va mà nói ra, vậy nên Đức Giê-hô-va đã không cho dân Y-sơ-ra-ên được hưởng quyền phép giải cứu của Ngài qua tiên tri Ê-li, mà Ngài chỉ sai tiên tri Ê-li đến với người đàn bà xứ Sa-rép-ta mà thôi, như về sau này, Đức Chúa Jêsus đã phán về lý do đó.

Lu-ca 4:24-26: Ngài lại phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình. Ta nói thật cùng các người, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn.

2 Các vua 4:8-37: Một ngày kia, Ê-li-sê đi ngang qua đất Su-nem. Ở đó, có một người đàn bà giàu, chăm người ở lại ăn bữa. Từ ấy, mỗi khi người đi ngang qua đó, thì vào nhà người đàn bà này mà dùng bữa. Người nói với chồng mình rằng: Tôi biết rằng người năng đến nhà chúng ta đây, là một người thánh của Đức Chúa Trời. Xin chúng ta hãy xây cất cho người một cái phòng cao, rồi để tại đó một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, và một cây đèn. Vậy, khi người đến nhà ta, thì sẽ ở lại đó. Một ngày kia, Ê-li-sê đi đến Su-nem, trọ nơi phòng cao, và ngủ tại đó. Người nói với Ghê-ha-xi, tôi tớ mình, rằng: Hãy gọi người đàn bà Su-nem đó đến. Ghê-ha-xi gọi nàng; nàng ra đứng trước mặt người. Người nói với tôi tớ mình rằng: Hãy nói cùng nàng rằng: Kia, người đã lo liệu cho chúng ta mọi điều này; vậy chúng ta phải làm gì cho người? Có phải người muốn ta nói giùm cho người với vua hay là với quan tổng binh chăng? Nàng thưa rằng: Tôi vẫn ở giữa dân sự tôi. Ê-li-sê lại tiếp: Vậy, chúng ta phải làm gì cho người? Ghê-ha-xi đáp rằng: À này, người không có con trai, và chồng người đã già rồi. Ê-li-sê nói rằng: Hãy gọi nàng. Ghê-ha-xi gọi nàng, nàng đến đứng nơi cửa. Ê-li-sê nói với người đàn bà rằng: Năm tới, trong lúc này, người sẽ ẵm một đứa con trai. Nàng thưa: Hỡi chúa tôi, là người của Đức Chúa Trời! xin chớ nói dối cùng con đòi của chúa. Người đàn bà ấy thọ thai, và một năm sau, cũng trong lúc đó, sanh một đứa con trai, y như lời Ê-li-sê đã nói trước cho nàng. Xảy ra khi đứa trẻ lớn lên, một ngày kia nó đi đến cha nó nơi những người gặt lúa, mà nói rằng: Đầu tôi đau! đầu tôi đau! Người cha biểu kẻ tôi tớ đem nó về cho mẹ nó. Người tôi tớ đem nó về, giao cho mẹ nó; đứa trẻ ngồi trên đầu gối của mẹ cho đến trưa, rồi chết. Nàng bèn đi lên để nó nằm trên giường người của Đức Chúa Trời, rồi đi ra, đóng cửa lại. Kế đó, nàng kêu chồng mình mà nói rằng: Tôi xin ông cất cho tôi một đứa đầy tớ, và một con lừa, để tôi chạy đến người của Đức Chúa Trời; đoạn, tôi sẽ trở về. Chồng hỏi nàng rằng: Ngày nay chẳng phải mồng một, cũng chẳng phải ngày Sa-bát. vậy, nhân sao muốn đi đến cùng người? Nàng đáp: Mọi điều bình an. Nàng biểu thắt lừa, và nói với kẻ tôi tớ rằng: Hãy đem ta đi mau mau, nếu ta biểu người mới ngừng lại. Vậy, nàng đi đến cùng người của Đức Chúa Trời tại trên núi Cạt-mên. Người của Đức Chúa Trời thấy nàng đang xa, bèn nói với Ghê-ha-xi, kẻ tôi tớ mình, rằng: Kia, người đàn bà Su-nem! Vậy, hãy chạy đi đón nàng, và hỏi nàng rằng: Mọi việc đều bình an chăng? Chồng và con người bình an chăng? Nàng đáp: Bình an. Khi nàng đến gần người của Đức Chúa Trời, tại trên núi, thì ôm lấy chân người. Ghê-ha-xi đến gần đứng xô nàng ra, nhưng người của Đức Chúa Trời nói cùng người rằng: Hãy để mặc nàng; linh hồn nàng đang cay; Đức Giê-hô-va có giấu ta điều đó, không tỏ cho ta hay. Người đàn

bà ấy bèn nói rằng: Tôi há có cầu chúa một đứa con trai sao? Tôi há chẳng có nói với chúa rằng: Xin chớ dối tôi? Ê-li-sê nói cùng Ghê-ha-xi rằng: Hãy thắt lưng người, cầm gậy ta nơi tay và đi. Nếu người gặp ai, chớ chào họ; nếu ai chào người, chớ đáp lại. Người sẽ đặt cây gậy ta trên mặt đứa trẻ. Người mẹ của đứa trẻ nói rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, và chỉ mạng sống của ông mà thôi, tôi chẳng hề lìa khỏi ông! Ê-li-sê bèn chỗi dậy, và đi theo người. Ghê-ha-xi đi trước hai người, và đặt cây gậy trên mặt đứa trẻ. Nhưng người chẳng nghe một tiếng nào, cũng chẳng thấy mòi gì sống. Người trở lại đón Ê-li-sê, và thưa cùng người rằng: Đứa trẻ không tỉnh lại. Khi Ê-li-sê vào nhà, thấy đứa trẻ đã chết, nằm sải trên giường. Ê-li-sê vào trong phòng, đóng cửa lại, có đứa trẻ và mình ở trong, rồi cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va. Đoạn, người leo trên giường, nằm trên đứa trẻ; đặt miệng mình trên miệng nó, mắt mình trên mắt nó, và tay mình trên tay nó. Người nằm áp trên mình nó, xác đứa trẻ bèn ấm lại. Ê-li-sê trở xuống, đi qua đi lại trong phòng; đoạn, leo lên giường, nằm áp trên mình đứa trẻ nữa. Rốt lại, nó nháy mũi bảy lần, và mở mắt ra. Ê-li-sê liền gọi Ghê-ha-xi mà biểu rằng: Hãy gọi người đàn bà Su-nem. Ghê-ha-xi gọi người. Khi nàng chạy đến, Ê-li-sê nói với nàng rằng: Hãy ẵm lấy con người. Nàng bèn lại gần, sắp mình xuống dưới chân người và lạy; đoạn ẵm lấy con mình và đi ra.

Người đàn bà xứ Su-nem đã nhận biết tiên tri Ê-li-sê là người thánh của Đức Chúa Trời nên người đã nói với chồng mình cách tiếp rước người của Đức Chúa Trời sao cho xứng đáng. Người nói với chồng mình rằng: Tôi biết rằng người năng đến nhà chúng ta đây, là một người thánh của Đức Chúa Trời. Xin chúng ta hãy xây cất cho người một cái phòng cao, rồi để tại đó một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, và một cây đèn. Vậy, khi người đến nhà ta, thì sẽ ở lại đó.

Người đàn bà xứ Su-nem giàu có này không hề trông mong điều chi từ tiên tri Ê-li-sê cả, nhưng tấm lòng của người đối với tội lỗi của Đức Chúa Trời đã khiến người được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va. Tiên tri Ê-li-sê nói với kẻ tội lỗi mình rằng: Hãy nói cùng nàng rằng: Kìa, người đã lo liệu cho chúng ta mọi điều này; vậy chúng ta phải làm gì cho người? Có phải người muốn ta nói giùm cho người với vua hay là với quan tổng binh chăng? Nàng thưa rằng: Tôi vẫn ở giữa dân sự tôi. Ê-li-sê lại tiếp: Vậy, chúng ta phải làm gì cho người? Ghê-ha-xi đáp rằng: À này, người không có con trai, và chồng người đã già rồi. Ê-li-sê nói rằng: Hãy gọi nàng. Ghê-ha-xi gọi nàng, nàng đến đứng nơi cửa. Ê-li-sê nói với người đàn bà rằng: Năm tới, trong lúc này, người sẽ ẵm một đứa con trai. Nàng thưa: Hỡi chúa tôi, là người của Đức Chúa Trời! xin chớ nói dối cùng con đòi của chúa. Người đàn bà ấy thọ thai, và một năm sau, cũng trong lúc đó, sanh một đứa con trai, y như lời Ê-li-sê đã nói trước cho nàng.

Quyền lực của ma quỷ muốn cướp mạng sống của đứa con trai của người đàn bà xứ Su-nem này, để tìm cách hạ uy thế của tiên tri Ê-li-sê, nhưng Đức Giê-hô-va đã làm ơn cho người và cứu mạng sống đứa trẻ đó khỏi quyền lực của sự chết và đó chính là phần thưởng của Đức Giê-hô-va ban cho người đàn bà Su-nem qua tiên tri Ê-li-sê vậy.

Một điều đặc biệt đối với người đàn bà xứ Su-nem này vì người đã tiếp đón tiên tri Ê-li-sê không vì một động cơ nào ngoài việc tôn trọng chức vụ của Ê-li-sê là người thánh của Đức Chúa Trời, nên ngoài việc người được ban cho một đứa con trai mà khi nạn đói sẽ xảy ra, người cũng được tiên tri Ê-li-sê báo trước cho việc phải rời khỏi xứ đó cho đến khi bảy năm đói kém qua đi, hầu cho gia đình của người ấy được cứu khỏi sự đói và khi người quay trở lại, người cũng còn được ơn trước mặt vua Y-sơ-ra-ên, khiến cho nhận được lại sản nghiệp của mình nữa.

2 Các vua 8:1-6: Ê-li-sê bèn nói với người đàn bà, là mẹ của đứa trai mà người đã khiến sống lại, rằng: Hãy trỗi dậy, đi với người nhà người, ở ngụ nơi nào người ở được vì Đức Giê-hô-va đã định dẫn cơn đói đến; kìa nó sẽ đến trong xứ bảy năm. Vậy, người đàn bà ấy đứng dậy, vâng theo lời của người Đức Chúa Trời, cùng người nhà mình đi kiều ngụ bảy năm trong xứ Phi-li-tin. Cuối bảy năm, người đàn bà ấy ở xứ Phi-li-tin trở về, đi đến kêu nài vua về việc nhà và đồng ruộng mình. Vả, vua đang nói chuyện với Ghê-ha-xi, tội lỗi của người Đức Chúa Trời, mà rằng: Người hãy thuật cho ta hết các công việc lớn mà Ê-li-sê đã làm xong. Ghê-ha-xi đang thuật cho vua hay thế nào Ê-li-sê đã khiến một kẻ chết sống lại, kìa có người đàn bà là mẹ của đứa con trai mà Ê-li-sê đã khiến cho sống lại, đến kêu nài vua về việc nhà và đồng ruộng mình. Ghê-ha-xi tâu rằng: Ôi vua chúa tôi! kìa là người đàn bà ấy, và này là con trai nàng mà Ê-li-sê đã làm cho sống lại. Vua bèn hỏi nàng, thì nàng thuật công việc cho người. Đoạn, vua cất một quan hoạn theo nàng, mà rằng: Hãy bắt trả lại cho nàng mọi món nào thuộc về nàng, và hết thảy huê lợi của đồng ruộng nàng từ ngày nàng lìa khỏi xứ cho đến ngày nay.

Chúng ta cũng hãy xem chuyện gì sẽ xảy ra cho những kẻ không tôn trọng tôi tớ của Đức Chúa Trời.

2 Sử ký 18:1-34: **Giô-sa-phát đã được nhiều của cải và sự vinh hiển, bèn kết sui gia cùng A-háp. Cách một vài năm, người đi xuống A-háp tại Sa-ma-ri, A-háp giết nhiều chiên bò ăn mừng Giô-sa-phát và dân sự theo người, rồi khuyên người đi lên hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át. A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, nói với Giô-sa-phát, vua Giu-đa, rằng: Vua muốn đến cùng tôi hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át chăng? Người đáp: Tôi cũng như vua; dân sự tôi cũng như dân sự vua; tôi sẽ cùng vua đi chinh chiến. Giô-sa-phát lại nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin vua hãy cầu vấn Đức Giê-hô-va trước đã. Vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri, số là bốn trăm người, mà hỏi rằng: Chúng ta có nên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Đức Chúa Trời sẽ phó nó vào tay vua. Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: Ở đây, còn có một đấng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va, để chúng ta hỏi người ấy chăng? Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người tên là Mi-chê con trai của Giê-m-la, nhờ người ấy ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người không hề nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ luôn. Giô-sa-phát nói: Xin vua chớ nói như vậy! Vua Y-sơ-ra-ên bèn gọi một hoạn quan đến mà bảo rằng: Hãy đòi Mi-chê, con trai Giê-m-la, đến lập tức. Vả, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đang ngồi trên ngai mình, ở nơi sân đập lúa tại cửa thành Sa-ma-ri; còn hết thấy các tiên tri nói tiên tri ở trước mặt hai vua. Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, vua sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó. Các tiên tri đều nói một cách mà rằng: Hãy đi lên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua. Vả, sứ giả đã đi đòi Mi-chê, nói với người rằng: Này những tiên tri đều đồng thanh báo cáo sự lành cho vua; vậy tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành. Nhưng Mi-chê đáp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va hằng sống, hề sự gì Đức Chúa Trời ta sẽ phán dặn, thì ta sẽ nói cho. Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Người đáp: Hãy đi lên, vua sẽ được thắng; chúng nó sẽ bị phó vào tay hai vua. Vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người nhân danh Đức Giê-hô-va nói chân thật với ta? Mi-chê đáp: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên tản lạc trên các núi như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va có phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ, ai nấy hãy trở về nhà mình bình an. Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua rằng người không nói tiên tri điều lành về việc tôi, bèn là điều dữ sao? Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngài, còn cả đạo binh trên trời đứng châu bên hữu và bên tả. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ai sẽ đi dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, để người đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át mà ngã chết ở đó? Rồi người nói cách này, kẻ nói cách khác. Bấy giờ, có một thần đi ra, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người Đức Giê-hô-va phán hỏi: Dụ làm sao? Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi ra làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán: Phải, người sẽ dụ người được: Hãy đi, làm như lời. Vậy bây giờ, hãy xem Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sẽ giáng họa trên vua. Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đi đến gần, vả Mi-chê nơi má, mà rằng: Thần Đức Giê-hô-va có từ khỏi ta mà đi ngả nào đặt mách bảo cho người? Mi-chê đáp: Kia, trong ngày người chạy từ phòng này qua phòng kia để ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó. Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến A-môn, là quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua, rồi hãy nói: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an. Mi-chê bèn nói: Nếu vua trở về bình an, ắt Đức Giê-hô-va không có cớ tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân, hết thấy hãy nghe điều đó! Vậy, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đồng đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át. Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ cải dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua, hãy mặc áo xống vua. Vua Y-sơ-ra-ên bèn ăn mặc cải dạng, rồi hai người đi ra trận. Vả, vua Sy-ri có truyền lệnh cho các quan cai xe mình rằng: Chớ áp đánh ai hoặc nhỏ hay lớn, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi, xảy khi các quan cai xe thấy Giô-sa-phát, thì nói rằng: Ấy là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn xây lại đặng áp đánh người. Giô-sa-phát kêu la lớn, Đức Giê-hô-va tiếp cứu người, và Đức Chúa Trời khiến chúng dang xa khỏi người. Vậy, xảy khi các quan cai xe thấy chẳng phải vua Y-sơ-ra-ên, thì thối lại chẳng đuổi theo nữa. Bấy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên trúng nhằm vua nơi mỗi giáp đầu lại; A-háp nói với người đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại đem ta ra khỏi**

hàng quân, vì ta bị thương nặng. Trong ngày đó thế trận càng thêm dữ dội; song vua Y-sơ-ra-ên đứng vịn trên xe mình, đối mặt cùng dân Sy-ri, cho đến buổi chiều; người chết vào lối mặt trời lặn.

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **Quả thật, ta nói cùng các người, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình.** Ta nói thật cùng các người, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn. Trong đời đấng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ mắc tật phung; song không có ai lành sạch được, chỉ Na-a-man, người xứ Sy-ri mà thôi. (Lu-ca 4:24-27)

Lời Chúa phán luôn ứng nghiệm trải khắp mọi thời đại và người ta không tôn trọng các tội tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, nhất là đối với những người cùng quê hương, cùng dân tộc, ấy là vì sự kiêu ngạo ở trong những người không chịu cất bì lòng, không có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời, vậy nên người ta đã ngược đãi các tội tớ của Chúa như họ đã làm đối với Chúa Jê-sus vậy.

Lu-ca 13:34-35: **Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, người giết các tiên tri, và quăng đá các đấng chịu sai đến cùng người, bao phen ta muốn nhóm họp con cái người, như gà mái túc và ấp con mình dưới cánh, mà các người chẳng muốn! Này, nhà các người sẽ bỏ hoang. Ta nói cùng các người, các người không còn thấy ta nữa cho đến chừng nào sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!**

Đức Chúa Jê-sus không yêu cầu các của lễ mà người ta sẽ làm đối với các tội tớ của Ngài, nhưng Ngài cân nhắc cái lòng của người ta đối với Ngài qua việc họ tiếp rước các tội tớ của Ngài.

Chúa Jê-sus phán: **Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ ta, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.**

Phần thưởng của các tội tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ dành cho những người đón tiếp mình ấy không phải đến từ xác thịt của những người đó mà là đến từ Đức Thánh-Linh, vì Đức Thánh-Linh cùng làm việc với các tội tớ của Ngài và chính Ngài sẽ khiến các tội tớ của Ngài hoặc nói tiên tri, hoặc làm phép lạ, hoặc cầu nguyện cho những người xứng đáng, vì các tội tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ thì hành chức vụ luôn có Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở cùng.

Mác 16:20: **Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Hê-bơ-rơ 13:2 & 15-17: **Chớ quên sự tiếp khách; có khi kẻ làm điều đó, đã tiếp đãi thiên sứ mà không biết... Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jê-sus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miệng xưng danh Ngài ra. Chớ quên việc lành và lòng bố thí, vì sự tế lễ dường ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời. Hãy vâng lời kẻ dắt dẫn anh em và chịu phục các người ấy, bởi các người ấy tỉnh thức về linh hồn anh em, dường như phải khai trình, hầu cho các người ấy lấy lòng vui mừng mà làm xong chức vụ mình, không phàn nàn chi, vì ấy chẳng ích lợi gì cho anh em.**